TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – ĐỒNG THÁP** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 18-11-2025
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Văn Nhu.

2/ Bà Lê Thị Lan.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Trường An - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 83/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1978. (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1973. (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp X, xã Y, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/9/2025, nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn V kết hôn với nhau vào năm 1994, đến năm 2002 đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lợi B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang (Nay là xã Mỹ Lợi, tỉnh Đồng Tháp) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 82/2002 ngày 01/7/2002. Vợ chồng sống chung hạnh phúc được thời gian đầu, đến khoảng năm

2023 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân đến nay, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh V.

+ Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Trúc Quí, sinh ngày 08/12/1996 và Nguyễn Thị Trúc Kiển, sinh ngày 10/01/2000, hiện tại 02 con chung đã trưởng thành và lao động được nên không yêu cầu giải quyết.

+ Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

+ Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 20/10/2025, bị đơn anh Nguyễn Văn V trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị H về tình trạng hôn nhân, vợ chồng không thể nào sống chung được nữa nên đồng ý ly hôn với chị H. Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Trúc Quí, sinh ngày 08/12/1996 và Nguyễn Thị Trúc Kiển, sinh ngày 10/01/2000, hiện tại 02 con chung đã trưởng thành và lao động được nên không yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung đều không có yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn chị Trần Thị Mỹ H và anh Nguyễn Văn V có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vụ án vắng mặt chị H và anh V.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xác định quan hệ tranh chấp phát sinh là "Ly hôn". Bị đơn anh Nguyễn Văn V có địa chỉ cư trú tại ấp Lợi Nhơn, xã Mỹ Lợi, tỉnh Đồng Tháp. Do vậy, căn cứ quy định tại các Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Đồng Tháp.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mỹ H và anh Nguyễn Văn V kết hôn với nhau vào năm 1994, đến năm 2002 đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lợi B, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 82/2002 ngày 01/7/2002 nên là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên, xét thấy quan hệ hôn nhân giữa anh, chị đã thật sự đổ vỡ, không còn khả năng hàn gắng đoàn tụ. Bởi lẽ, chị H và anh V trình bày: Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn và tự sống ly thân cho đến nay, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được động viên phân tích nhưng chị H xác định không còn khả năng đoàn tụ, riêng đối với anh V cũng đồng ý ly hôn với chị

H chứ không mong muốn được đoàn tụ. Từ đó cho thấy tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh V thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho chị H và anh V được ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Chị H và anh V có 02 con chung tên Nguyễn Thị Trúc Q, sinh ngày 08/12/1996 và Nguyễn Thị Trúc K, sinh ngày 10/01/2000, hiện tại 02 con chung đã trưởng thành và lao động được nên không không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí sơ thẩm: chị H là nguyên đơn khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Mỹ H. Cho chị Trần Thị Mỹ H được ly hôn anh Nguyễn Văn V.

2. *Về án phí*:

- Chị Trần Thị Mỹ H phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003508 ngày 06/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp xem như thi hành xong.

3. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 5-Đồng Tháp;
- Thi hành án DS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Mỹ Lợi, tỉnh Đồng Tháp;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thành Ngoan